

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2020/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu:**

*Chị Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1981.*

*Anh Nguyễn Bá L, sinh năm 1975.*

Đều có hộ khẩu thường trú và hiện trú tại: Số 7, ngõ 3, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Hoàng A và anh Nguyễn Bá L cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Hoàng A và anh L thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Linh Hoàng H, sinh ngày 02/5/2006 và cháu Nguyễn Bá L, sinh ngày 21/5/2010. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất để chị Nguyễn Hoàng A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung. Về phần cấp dưỡng anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: chị Hoàng A và anh L thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: chị Hoàng A và anh L thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: chị Hoàng A và anh L thống nhất thỏa thuận mỗi người tự nguyện nộp một nửa lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Nguyễn Hoàng A và anh Nguyễn Bá L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Nguyễn Hoàng A và anh Nguyễn Bá L có 02 con chung là cháu Nguyễn Linh Hoàng H, sinh ngày 02/5/2006 và cháu Nguyễn Bá L, sinh ngày 21/5/2010, hai con khỏe mạnh. Ly hôn giao cả hai con chung cháu Nguyễn Linh Hoàng H, sinh ngày 02/5/2006 và cháu Nguyễn Bá L, sinh ngày 21/5/2010 cho chị Nguyễn Hoàng A được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Bá L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Không có.

**2.** Về lệ phí: chị Nguyễn Hoàng A và anh Nguyễn Bá L mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Hoàng A và anh Nguyễn Bá L đã nộp mỗi người 150.000đồng

tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008690 và 0008691 ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Văn Chí**